

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: CƠ THỂ BÉ

Tuần 5: Thực hiện từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025

Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
TDS (8h00-8h20)	Hồ hấp: Thổi bóng Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao Bụng 1: Đứng cúi về trước Chân 1: Đứng khụy gối				
TCS (8h30-8h50)	Trò chuyện về đầu bé	Trò chuyện về đôi tay	Trò chuyện về đôi chân	Trò chuyện về bụng và lưng	Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé
HDH (8h50-9h25)	ÂM NHẠC DH Cái mũi NH: Vì sao mèo rửa mặt TC: Hãy làm theo tôi (EL 34)	TOÁN Nhận biết phía trên - Phía dưới của bản thân	VĂN HỌC Kể chuyện cho trẻ nghe: Mỗi người 1 việc MT 60	TDKN Ném trúng đích bằng 1 tay MT 10 TCVD: Về đúng nhà	TẠO HÌNH Làm kính mắt (5E) MT 99
HDNT (9h25-10h00)	Quan sát: Đôi mắt của bé. Trò chơi: Búp bê nói (EL 30) Chơi tự do.	Xếp hình trên sân Trò chơi: Về đúng nhà. Chơi tự do	Quan sát: Đôi chân của bé. Trò chơi: Búp bê nói (EL 30) Chơi tự do.	Vẽ hình trên sân. Trò chơi: Tìm bạn. Chơi tự do	Quan sát: Cái mũi. Trò chơi: Tìm bạn Chơi tự do
Hoạt động vui chơi (10h00-10h40)	Góc PV: Gia đình; Bác sĩ. Góc XD: Xây công viên cây xanh Góc KHT và TN: Nhận biết gọi tên các giác quan, bộ phận trên cơ thể mình và bạn. Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh. Góc AN: Hát múa bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ bé thích. Góc TH: Dán các bộ phận trên cơ thể. Góc ST: Xem tranh ảnh về chủ đề.				
10h40-14h30	HD ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân, ăn quà chiều				
Hoạt động chiều (14h30-16h00)	*Thực hiện vở: Bé làm quen với tạo hình (Tr 5) * Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ	** ÔNKTC: TOÁN: Trò chơi "Ai nhanh" * Vệ sinh, Nêu gương cuối ngày, trả trẻ	LQKTM:TDKN Ném trúng đích bằng 1 tay TCVD: Về đúng nhà * Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ	* Thực hiện vở: Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội (Tr 4) * Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ	* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần * Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ

Người phê duyệt



Sâm Thị Trăng

Người lập



Vi Thị Thương Huyền

Tuần 5

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: CƠ THỂ BÉ

Thời gian: Từ ngày 06/10 đến ngày 10/10/2025

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Thổi bóng

Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao

Bụng 1: Đứng cúi về trước

Chân 1: Đứng khụy gối

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ chú ý quan sát, tập được các động tác theo hướng dẫn của cô. Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn
- 2 tuổi: Trẻ biết tập các động tác thể dục theo cô. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, kỹ năng tập thể dục cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học, chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát “Cháu đi mẫu giáo”- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng ngang, dẫn cách hàng. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Thổi bóng (tập hít vào thở ra).- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao. <p>CB: Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi</p> <ul style="list-style-type: none">+ Hai tay dang ngang cao bằng vai+ Giơ thẳng qua đầu+ Đưa sang ngang cao bằng vai.	<p>Trẻ hát và cùng cô đi ra sân</p> <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện hít vào, thở ra nhẹ nhàng.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp.</p>

<p>+ Hạ hai tay xuôi theo người. - Bụng 1: Đứng cúi về trước . CB: Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, tay thả xuôi + 2 tay đưa lên cao, 2 chân ngang vai + Cúi xuống 2 tay chạm đất + Đứng lên. 2 tay giơ thẳng lên cao + Hạ tay xuống theo người, 2 chân khép lại - Chân 1: Đứng Khuyu gối CB: Đứng thẳng, hai bàn chân song song sát cạnh nhau, hai tay chống hông + Nhún xuống đầu gối hơi khuyu + Đứng thẳng lên - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp.</p>	<p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp. Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp. Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe Trẻ tập đều theo nhịp hô. Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và vào lớp</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Góc PV: Gia đình; Bác sĩ.

Góc XD: Xây công viên cây xanh

Góc KHT và TN: Nhận biết gọi tên các giác quan, bộ phận trên cơ thể mình và bạn. Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.

Góc ÂN: Hát múa bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ bé thích.

Góc TH: Dán các bộ phận trên cơ thể.

Góc ST: Xem tranh ảnh về chủ đề.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết chơi đóng vai làm bố mẹ, bác sĩ theo hướng dẫn, biết sử dụng khối gỗ, ống nút, cây hoa xếp thành công viên cây xanh, biết chơi với một số đồ dùng đồ chơi ở các góc KHT - TN, sách truyện, âm nhạc, tạo hình theo hướng dẫn của cô. Thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.

- 2 tuổi: Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô, thể hiện điều mình thích và không thích. Thực hiện một số yêu cầu của giáo viên.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi của mình. Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, kỹ năng chơi theo nhóm nhỏ có sự liên kết... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi, cất đồ chơi vào đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh tay chân.

II. Chuẩn bị

- Góc phân vai: Đồ dùng nấu ăn; quần áo, giày dép, một số thực phẩm rau củ quả...

- Góc xây dựng: gạch, hoa, ghép nút, cây xanh, khối gỗ, ngôi nhà.

- Góc KHT và TN: một số sách bút, hình ảnh bộ phận trên cơ thể; Bình tưới, cây cảnh, chăm sóc cây cảnh

- Góc sách truyện: sách truyện, tranh ảnh về bản thân, bộ phận trên cơ thể, một số tranh lô tô hình ảnh khác về bé

- Góc âm nhạc: phách tre, xắc xô, song loan, mũ chóp kín, mic...

- Góc tạo hình: Giấy A4; keo dán, một số tranh cắt dờ

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi. Cô giới thiệu tên trò chơi: Búp bê nói + Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và nói - “Ồ trò chơi này, cô sẽ nói các cháu làm một điều gì đó, nhưng khi cô bắt đầu bằng câu “Búp bê nói” thì chúng mình mới làm theo nhé” - Cô nói: “Búp bê nói, sờ lên mũi, tai, mắt, tay, chân...” - Cô nói “giơ tay lên” nếu trẻ nào thực hiện thì cô nói là cô đã nói “Búp bê nói” đâu. - Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi đẹp các con có thích chơi ở các góc không? - Bây giờ cô giáo sẽ hướng dẫn gợi ý các bạn chơi góc chơi. - Hôm nay lớp mình có những góc chơi nào? (3t) Thăm dò ý tưởng trẻ: + Góc xây dựng: - Các con ơi! Muốn trở thành kỹ sư xây dựng chúng ta chơi ở góc nào? (2,3t) - Con chơi ở góc chơi nào? (3t) - Con chơi cùng với ai? (2t) - Bạn nào thích chơi ở góc xây dựng? (2,3t) - Bạn.... sẽ làm trưởng nhóm ở góc xây dựng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến</p> <p>Cá nhân trẻ trả lời 1 - 2 trẻ trả lời Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến Cá nhân trẻ trả lời. Trẻ trả lời</p>

<p>nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay góc xây dựng sẽ làm gì? (3t) - Xây vườn hoa cần có những đồ dùng nào? (3t) - Bác kĩ sư sẽ làm gì? Xây như thế nào?... (3t) <p>+ Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn làm người lớn phải chơi ở góc nào nữa? - Bạn nào chơi ở nhóm gia đình? - Gia đình có ai? Ai làm bố? Công việc của bố là gì? Ai làm mẹ? Công việc của mẹ là gì? Ai làm con? Con phải thế nào với bố mẹ? - Bạn nào đóng vai làm bác sĩ? Bác sĩ làm những công việc gì? Để khám và chữa bệnh bác sĩ phải có những đồ dùng gì? (3t) <p>+ Góc sách truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những bạn nào muốn khám phá tranh ảnh ở góc sách truyện? (2,3t) - Các con sẽ xem những gì? (3t) <p>+ Góc âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bé yêu âm nhạc đâu? (2,3t) - Còn các nhạc công cần những dụng cụ gì? (3t) - Các bạn sẽ chơi những gì? (3t) <p>+ Góc KH Toán và thiên nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc KHT và TN chúng mình sẽ làm gì? (3t) - Ai muốn chơi ở góc này? (3t) <p>+ Góc tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc này là góc gì? (2,3t) - Bé khéo tay hôm nay chơi gì? (3t) - Chúc các con sẽ chơi thật vui nhé. - Để buổi chơi vui vẻ các con phải làm gì? Chơi với bạn như thế nào? Cát lấy đồ chơi ra sao? <p>=> Cô giáo dục trẻ: Chơi vui vẻ, đoàn kết không tranh giành đồ dùng đồ chơi, chơi xong phải cất vào nơi quy định...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô động viên trẻ giao lưu giữa với các bạn trong nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây vườn hoa - Cần có gạch, dao xây, khối gỗ, ghép nút... <p>Trẻ trả lời</p> <p>Góc phân vai</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 trẻ</p> <p>2 - 3 ý kiến</p> <p>3 - 4 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p> <p>Trẻ chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ đổi vai chơi</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ tham quan nhận xét góc tạo hình và nhận xét sản phẩm của trẻ. Cho trẻ đọc thơ “Cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét</p> <p>Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
---	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2, ngày 06 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về đầu bé**

+ Cô cho trẻ quan sát tranh cái đầu. Hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh gì đây?
- Phần đầu cơ thể bé có gì?
- Bạn nào có thể kể tên các bộ phận trong tranh?
- Trên đầu có gì?
- Mắt dùng để làm gì ?
- Mũi dùng để làm gì ?
- Miệng bé dùng để làm gì ?
- Tai dùng để làm gì?
- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức

=> Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh phần đầu của bé gồm có 2 mắt dùng để nhìn, 2 tai dùng để nghe, mũi dùng để ngửi để thở, miệng dùng để nói chuyện và ăn cơm. Hàng ngày chúng mình cần rửa mặt vệ sinh các bộ phận trên mặt sạch sẽ.

***PTTM: ÂM NHẠC**

DH: “Cái mũi”

NH: Vì sao mèo rửa mặt

TCAN: Hãy làm theo tôi (EL 34)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết hát cùng cô và bạn; Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát; biết chơi trò chơi.
- 2 tuổi: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo lời bài hát cùng cô

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hát đều, hát đúng lời và giai điệu bài hát, phát triển thính giác cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cái mũi.

II. Chuẩn bị:

- Đai, đĩa nhạc hát “Cái mũi”; Vì sao mèo rửa mặt

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi “tay thật tay thò”- Hỏi trẻ các con vừa chơi trò chơi gì?- Khi chơi chúng mình sử dụng bộ phận gì?- Muốn đôi tay luôn sạch đẹp phải làm thế nào?- Tay không những giúp chúng mình làm mọi việc mà còn giúp chúng mình chơi nữa đấy. Hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng hát một bài hát nói về các ngón tay nhé. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Dạy hát “Cái mũi”</p> <p>Cô giới thiệu: đó là bài hát “Cái mũi”, nhạc và lời Lê Đức-Thu hiền. Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình bài hát này nhé.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện giai điệu của bài hát.- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác?- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.- Bài hát nói về điều gì?- Giảng nội dung: Bài hát nói về cái mũi dùng để thở và mũi còn giúp chúng ta ngửi, nhận biết mùi trong không khí <p>=> Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh mũi, không nghịch làm tay bẩn rồi sờ lên mũi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dạy trẻ hát cả lớp.- Tổ hát- Nhóm hát.- Cá nhân hát. <p>Cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ</p> <p>* Nghe hát: “Vì sao mèo rửa mặt”</p> <p>Cô có một bài hát rất hay khuyên các con luôn rửa mặt sạch sẽ. Đó là bài hát “ Vì sao mèo rửa mặt” do Trần Long sáng tác</p> <p>Xin mời chúng mình cùng lắng nghe nhé.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa.- Cô vừa hát bài hát gì?- Giảng nội dung: Bài hát có giai điệu vui tươi, nhịp nhàng, giải thích vì sao chú mèo thường	<p>Trẻ chơi cùng cô 1 lần. Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến 1 - 2 ý kiến Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Cả lớp trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời cả lớp Trẻ chú ý lắng nghe 1 - 2 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>2 lần 3 tổ hát to, rõ ràng. 3 - 4 nhóm 4 - 5 cá nhân Trẻ hát đều theo nhạc.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p>

<p>xuyên rửa mặt hằng ngày vì giúp cho mặt luôn sạch sẽ.</p> <p>+ Cô hát lần 2: Hát theo nhạc</p> <p>+ Lần 3 cho trẻ nghe qua vì tính khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>* Trò chơi âm nhạc: Hãy làm theo tôi (EL 34)</p> <p>- Hoạt động tiếp theo mà chúng mình cùng trải nghiệm là hoạt động: Vui cùng âm nhạc</p> <p>- Ở hoạt động này chúng mình sẽ cùng tham gia một trò chơi mang tên “Hãy làm theo tôi”</p> <p>+ Cách chơi: Chúng mình sẽ cùng chơi với âm nhạc và các điệu nhảy. Khi cô bật nhạc lên chúng mình sẽ nhìn xem cô làm động tác gì thì các con sẽ phải làm theo cô nhé. Nếu các con chơi giỏi cô sẽ mời lên để hướng dẫn các bạn khác chơi.</p> <p>+ Luật chơi: Những bạn chưa làm được theo cô thì sẽ phải đứng lên để tự làm lại theo cô (Các bạn 3 tuổi làm theo cô còn các bạn 2 tuổi sẽ làm theo khả năng của chúng mình nhé!)</p> <p>Tổ chức cho trẻ chơi 4-5 lượt</p> <p>+ Lượt 1: Nhạc “Đêm trung thu” động tác đưa hai tay lên cao vỗ tay nhún chân.</p> <p>+ Lượt 2: Nhạc “Cái mũi” động tác dậm chân.</p> <p>Tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khích lệ trẻ sau mỗi lượt chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét chung và cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ 3 - 4 lần</p> <p>Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.**

Quan sát: Đôi mắt của bé.

Trò chơi: Búp bê nói (EL 30)

Chơi tự do.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết quan sát và nói được một số đặc điểm nổi bật, chức năng của đôi mắt để nhìn, biết được mắt là giác quan rất quan trọng, biết chơi trò chơi cùng cô. Biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh, bảo vệ đôi mắt.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Tranh đôi mắt, phấn, sỏi...
- Thiết bị đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát đôi mắt của bé</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”- Chúng mình vừa chơi trò gì?- Trời tối nhắm mắt lại các con nhìn thấy gì không? (2 tuổi)- Trời sáng mở mắt ra con nhìn thấy gì? (3 tuổi)- Cô gợi ý bằng câu hỏi gợi mở giúp trẻ quan sát và tìm hiểu về đôi mắt.- Đây là giác quan gì? (2, 3 tuổi)- Đôi mắt có gì đây? Có mấy con mắt? (3 tuổi)- Mắt giúp chúng mình làm gì?- Không có mắt các con có nhìn thấy gì không?- Đôi mắt quan trọng như thế nào? (3 tuổi)- Muốn mắt sáng phải làm gì? (3 tuổi) <p>=> Cô khái quát: Mắt còn gọi là cơ quan thị giác, nhờ có mắt mà bé có thể nhìn thấy mọi vật xung quanh, làm được mọi việc, mắt rất là quan trọng vì vậy bé phải giữ gìn đôi mắt như: không bôi bẩn lên mắt, vệ sinh đôi mắt... bảo vệ đôi mắt.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ thực hành quan sát mắt của bạn bên cạnh	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến 2 - 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe trả lời Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none">- Hai con mắt <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến 2 - 3 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Búp bê nói”(EL 30)</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi: Búp bê nói</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và nói- “Ở trò chơi này, cô sẽ nói các cháu làm một điều gì đó, nhưng khi cô bắt đầu bằng câu “Búp bê nói” thì chúng mình mới làm theo nhé”- Cô nói: “Búp bê nói, sờ lên mũi”- Cô nói “giơ tay lên” nếu trẻ nào thực hiện thì cô nói là cô đã nói “Búp bê nói” đâu. <ul style="list-style-type: none">+ Luật chơi: Bạn nào làm sai phải ra khỏi lượt chơi <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi, tăng dần độ khó, nhận xét khích lệ trẻ.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ tham gia chơi</p>

<p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát phấn, sỏi, ...cho trẻ - Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài công trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hồ sâu hay vũng nước bẩn... - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** Thực hiện vở: Bé làm quen với tạo hình (tr 5)**

+ 3 tuổi: Tô màu chiếc mũ

Tô màu những chiếc mũ cho đẹp

Nói xem bé thích chiếc mũ nào.

Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút tô màu

Cô bao quát khuyến khích trẻ thực hiện

+ 2 tuổi: Tô màu chiếc yếm

Gọi tên đồ dùng trong trang sách

Tô màu chiếc yếm cho đẹp và nói xem chiếc yếm có những màu gì

Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút tô màu

Cô bao quát khuyến khích trẻ thực hiện

*** Vệ sinh, nêu gương trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh

- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ

- Chải tóc gọn gàng cho trẻ.

- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay

- Nêu gương cuối ngày

- Cho trẻ ngoan cảm ơn

.....
Thứ 3, ngày 07 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về đôi tay**

+ Cô cho trẻ quan sát tranh đôi tay. Hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh gì đây?

- Đôi tay bé có gì?

- Có mấy bàn tay?

- Đây là tay phải? Tay trái?

- Bàn tay có nhiều ngón tay hay ít ngón tay?

- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức
 - Để bàn tay luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?
- => Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh đôi tay. Hàng ngày chúng mình cần rửa tay sạch sẽ.

*** PTNT: TOÁN**

Đề tài: Nhận biết phía trên - Phía dưới của bản thân

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ nhận biết được phía trên và phía dưới so với bản thân mình. Nói được từ phía trên, phía dưới theo cô và theo khả năng. Biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.
- 2 tuổi: Trẻ nhận biết phía trên và phía dưới sau theo khả năng. Bước đầu nói được theo khả năng từ phía trên, phía dưới theo cô. Tham gia chơi trò chơi theo hướng dẫn.

2. Kỹ năng:

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, định hướng vị trí trong không gian. Rèn khả năng ghi nhớ, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- 2 tuổi: Hình thành kỹ năng ban đầu về nhận biết vị trí trong không gian cho trẻ. Rèn khả năng ghi nhớ, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ chú ý học bài cùng cô. Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể, ăn uống đủ chất, chăm chỉ tập thể dục để tăng cường sức khỏe.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô và trẻ: quả bóng các màu.
- Hộp đựng bóng ảo thuật
- Rô

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Cô cho trẻ hát bài hát “Cái mũi” - Các con vừa hát bài hát gì? - Có bạn nào khóc nè không? - Hôm nay cô thấy bạn nào đi học cũng ngoan cô thưởng cho chúng mình 1 trò chơi: “Bắt bướm” - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Các con chơi rất giỏi cô có món quà tặng các con đây.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân. Trời tối!trời sáng</p>	<p>- Đi ngủ, đi ngủ</p>

<p>* Nhận biết phía trên</p> <p>Xuất hiện chùm bóng bay</p> <p>+ Cô tặng các con món quà gì ?</p> <p>- Những quả bóng bay có màu gì?</p> <p>- Những quả bóng bay được treo ở đâu?</p> <p>- Làm thế nào để nhìn thấy những quả bóng bay nhỉ?</p> <p>- Vì sao lại phải ngẩng đầu lên mới nhìn thấy bóng bay?</p> <p>- Cô hỏi nhiều trẻ và gợi ý để trẻ nhấn mạnh “Phía trên”</p> <p>=> Những thứ mà chúng ta phải ngẩng đầu lên mới nhìn thấy được gọi là ở ”Phía trên” đấy</p> <p>- Trẻ đọc ”phía trên”</p> <p>* Nhận biết phía dưới</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Giấu chân”</p> <p>+ “Chân đâu”?</p> <p>+ Chúng mình có nhìn thấy chân của chúng mình không nào?</p> <p>+ Làm thế nào để nhìn thấy chân của chúng mình?</p> <p>+ Vì sao phải cúi xuống mới nhìn thấy?</p> <p>+ Vì chân ở phía nào của con?</p> <p>- Cho trẻ đọc: “phía dưới”</p> <p>- Ở gần đây có nhiều cửa hàng bán rất nhiều đồ dùng ,các con có muốn đến đó và mua đồ dùng cho mình không nào .</p> <p>- Cho trẻ đọc bài đồng dao “Đi cầu đi quán” và lấy đồ dùng về chỗ ngồi.</p> <p>+ Các con vừa đi đâu về ? con mua được đồ dùng gì ?</p> <p>- Con hãy lấy mũ ra và đội lên đầu nào</p> <p>+ Các con có nhìn thấy mũ không?</p> <p>+ Vì sao các con không nhìn thấy mũ?</p> <p>+ Cho trẻ nói mũ nằm ở phía trên</p> <p>- Ngoài mũ ra thì các con còn mua được gì nữa?</p> <p>+Các con hãy mang dép vào chân nào</p> <p>+ Làm thế nào để nhìn thấy dép ?</p> <p>+ Vì sao phải cúi xuống mới nhìn thấy dép ?</p> <p>+ Vì dép nằm ở phía nào của các con ?</p> <p>- Cho trẻ đọc “ Phía dưới”</p> <p>- Cô vừa hướng dẫn cho chúng mình biết những</p>	<p>- Bóng bay</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- trẻ chỉ</p> <p>- ngẩng đầu lên</p> <p>- vì bóng bay ở trên cao</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Dưới sàn nhà</p> <p>- Phải cúi xuống</p> <p>- Vì chân ở dưới</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ vừa đi vừa đọc</p> <p>- Trẻ kể tên</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	--

<p>phía nào nhỉ? * Luyện tập -Trò chơi 1: Ai nhanh nhất + Cô cho trẻ chia thành 2 đội : Lần 1 chạy lên lấy những đồ dùng nằm ở phía trên của các con và để vào rá Lần 2: Chọn những đồ dùng nằm ở phía dưới, nếu đội nào lấy được nhiều và đúng thì đội đó sẽ dành chiến thắng - Cô kiểm tra kết quả chơi của hai đội sau mỗi lần chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc - Các con ơi! Giờ học ngày hôm nay đã khép lại rồi! Vì thời tiết đang giao mùa chuyển từ mùa thu sang mùa đông một số bạn hay nghỉ học do ốm đấy vậy nên hằng ngày chúng mình phải giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể, ăn uống đủ chất, chăm chỉ luyện tập thể dục để tăng cường sức khỏe để còn đến lớp cùng các bạn. Chúng mình có đồng ý không? - Xin chào và hẹn gặp lại các con trong những giờ học tiếp theo!</p>	<p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Xếp hình trên sân

Trò chơi: Về đúng nhà.

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết dùng que, sỏi, hạt gạo xếp hình trên sân theo hướng dẫn và theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi, biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.
- 2 tuổi: Thích chơi với que, sỏi, hạt gạo và xếp hình theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng xếp hình, phát triển óc sáng tạo cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh đôi tay, rửa tay khi tay bẩn.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Que, hạt gạo, sỏi
- Đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình trên sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện: về các giác quan và bộ phận trên cơ thể bé... - Hôm nay cô sẽ tổ chức cho các bé thi xếp hình trên sân . - Cho trẻ quan sát các đồ dùng: Que, hạt hạt... - Cô xếp mẫu cho trẻ quan sát khuôn mặt - Cho trẻ xếp theo tổ, nhóm. - Cô quan sát nhận xét, khích lệ trẻ * Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh đôi tay, rửa tay khi tay bẩn. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “ Về đúng nhà”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi: Cô vẽ hai vòng tròn là nhà của bạn trai và nhà của bạn gái. Cho trẻ đi vòng tròn khi cô có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” Trẻ phải chạy thật nhanh về đúng nhà (bạn trai về nhà của bạn trai, bạn gái về nhà của bạn gái” - Luật chơi: Trẻ nào về sai nhà phải tìm về lại nhà cho đúng - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khích lệ trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát phân, sỏi, lá cây...cho trẻ - Đồ chơi ngoài trời - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát chú ý lắng nghe</p> <p>3 tuổi xếp theo nhóm 2 tuổi chơi với que, sỏi...</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ hào hứng chơi 2 – 3 lần</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe.</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Ôn KT cũ: TOÁN

Đề tài: Nhận biết phía trên - Phía dưới của bản thân

Trò chơi 1: Ai nhanh nhất

+ Cô cho trẻ chia thành 2 đội :

Lần 1 chạy lên lấy những đồ dùng nằm ở phía trên của các con và để vào rá

Lần 2: Chọn những đồ dùng nằm ở phía dưới, nếu đội nào lấy được nhiều và đúng thì đội đó sẽ dành chiến thắng

- Cô kiểm tra kết quả chơi của hai đội sau mỗi lần chơi

* Vệ sinh, nêu gương trả trẻ

- Cô giáo dục trẻ:

- + 3 tuổi: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay lau mặt, súc miệng
- + 2 tuổi: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lau mặt, súc miệng...)
- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cảm ơn
- Cô khích lệ những trẻ chưa ngoan cần cố gắng

.....
Thứ 4, ngày 08 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* **TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về đôi chân**

- + Cô cho trẻ quan sát tranh đôi chân. Hỏi trẻ:
 - Cô có bức tranh gì đây?
 - Đôi chân bé có gì?
 - Có mấy bàn chân?
 - Đầu là chân phải? chân trái?
 - Bàn chân có nhiều ngón chân hay ít ngón chân?
 - Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức
 - Để bàn chân luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?
- => Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh đôi chân. Hàng ngày chúng mình cần rửa chân sạch sẽ và đi dép.

* **PTNN: VĂN HỌC**

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Mỗi người 1 việc

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết tên câu chuyện, nội dung nhân vật trong câu chuyện biết trả lời câu hỏi của cô biết lắng nghe cô kể chuyện. MT 60: Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: các giác quan, các bộ phận trên cơ thể...
- 2 tuổi: Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, nhân vật trong chuyện biết lắng nghe cô kể chuyện cùng các bạn theo khả năng của bản thân. MT 30: Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, đoàn kết bạn bè và mọi người xung quanh; biết giữ gìn cơ thể sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Video minh họa truyện: “Mỗi người một việc”
- Con rối minh họa cho câu chuyện

III. Cách tiến hành :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cái gì trong hộp (EL 3)- Cô tặng cho trẻ một món quà- Mời 1 bạn lên mở quà và lấy món quà ra+ Đây là cái gì?+ Đôi dép dùng để làm gì?- Ngoài dép ra bên trong hộp quà còn có gì?+ Đây là cái gì?+ Kính dùng để làm gì?- Vây chân, mắt giúp chúng mình điều gì?- Ngoài chân , mắt chúng mình còn biết những bộ phận nào trên cơ thể nữa?- Cô cho trẻ kể- Cô khái quát lại- Có 1 câu chuyện rất hay nói về các bộ phận trên cơ thể, chúng mình có muốn biết không? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên câu chuyện: “Mỗi người một việc”, câu chuyện do cô Lê Thu Hương và cô Lê Thị Đức sưu tầm. Cô kể chuyện:- Kể lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.+ Chúng mình vừa được nghe cô giáo kể câu chuyện gì?+ Câu chuyện do ai sưu tầm?- Kể lần 2: Kể chuyện theo hình ảnh minh họa- Nội dung câu chuyện nói về điều gì?- Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện “Mỗi người một việc” nói về các anh chị em Mắt, Mũi, Tay, Chân ai cũng cho mình làm việc nhiều nhất, chỉ có miệng là không phải làm gì, Miệng buồn không ăn uống gì làm cho Mắt, Mũi, Tay, Chân đều mệt, không ai muốn làm gì nữa. Và sau đó mọi người đã nhận ra rằng ai cũng có công việc riêng và mọi người sống với nhau hòa thuận.- Kể lần 3: Kể chuyện kết hợp trích dẫn, giảng	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p>

<p>giải nội dung câu chuyện. Câu chuyện “Mỗi người một việc” được chia thành 2 đoạn: + Đoạn 1: từ đầu đến “và bỏ đi, nằm yên lặng” nói về các anh chị em Mắt, Mũi, Tay, Chân ai cũng cho mình làm việc nhiều nhất, chỉ có miệng là không phải làm gì, Miệng buồn không ăn uống + Đoạn 2: Đoạn còn lại: Nói về việc mọi người đã nhận ra rằng ai cũng có công việc riêng và từ đó, mọi người sống với nhau hòa thuận. Giảng từ: uể oải: là hoạt động chậm chạp, thiếu nhanh nhẹn, hăng hái do mệt mỏi hoặc không có hứng thú. Cho trẻ đọc từ: “Uể oải”. * Đàm thoại: - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Một hôm, có điều gì xảy ra? - Mắt than thở thế nào? Tại phần nản gì? - Mũi kêu ca gì? Tay thì kể kể gì? Chân thì bảo gì? - Sau 1 ngày thì điều gì xảy ra? - Mọi người đã nhận ra điều gì? - Qua câu chuyện muốn nhắn nhủ với chúng mình điều gì? - GD: Qua câu chuyện chúng ta biết được mỗi bộ phận trên cơ thể chúng ta đều quan trọng như nhau, đều bổ sung cho nhau và khi ở lớp chúng ta phải biết đoàn kết hoà thuận, chia sẻ yêu thương nhau * Kể chuyện cho trẻ nghe - Cô cho trẻ nghe kể chuyện qua video, trên tivi - Cô chú ý bao quát trẻ 3. Hoạt động 3. Kết thúc: - Nhận xét, cho trẻ ra sân</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ 2, 3 tuổi trả lời Trẻ 2, 3 tuổi trả lời Trẻ 3 tuổi trả lời Trẻ 3 tuổi trả lời Trẻ 3 tuổi trả lời Trẻ 2, 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ 3 tuổi trả lời Trẻ 3 tuổi trả lời Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	---

***HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát: Đôi chân của bé.

Trò chơi: Búp bê nói (EL 30)

Chơi tự do.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết quan sát và nói được một số đặc điểm nổi bật, chức năng của đôi chân như: Đi, đứng, chạy, nhảy..., biết được đôi chân là bộ phận rất quan trọng, biết chơi trò chơi cùng cô. Biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh, rửa chân thường xuyên, bảo vệ đôi chân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Tranh đôi chân, phấn, sỏi...

- Thiết bị đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát đôi chân của bé</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Đường và chân”</p> <p>- Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Bài hát nói đến bộ phận nào? (2 tuổi)</p> <p>- Muốn biết đôi chân giúp chúng mình làm gì?</p> <p>Hôm nay cô sẽ cùng chúng mình quan sát đôi chân nhé.</p> <p>- Đây là bộ phận gì? (2, 3 tuổi)</p> <p>Cho trẻ phát âm: Bàn chân</p> <p>- Bàn chân có gì đây? (3 tuổi)</p> <p>- Mỗi bàn chân có mấy ngón chân? (cho trẻ đếm)</p> <p>- Chúng mình có mấy bàn chân? Hai bàn chân còn gọi là gì? (3t)</p> <p>Cho trẻ phát âm : Đôi chân</p> <p>- Đôi chân giúp chúng mình làm gì? (3t)</p> <p>- Không có chân sẽ thế nào? (3t)</p> <p>- Muốn đôi chân sạch sẽ, khỏe mạnh phải làm gì? (3 tuổi)</p> <p>=> Cô khái quát: bàn chân là một bộ phận rất quan trọng trên cơ thể chúng mình, chúng ta có hai bàn chân nên được gọi là đôi chân, trên bàn chân có các ngón chân. Đôi chân giúp chúng mình đi lại, chạy, nhảy. Muốn chân luôn sạch đẹp, khỏe mạnh chúng mình phải thường xuyên rửa chân, đeo dép, không dẫm vào gai làm đau chân.</p> <p>- Cho trẻ thực hành quan sát đôi chân của mình.</p>	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>2 – 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời cả lớp</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>2 - 3 ý kiến</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Quan sát thực tế</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Búp bê nói”. (EL 30)</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>Cô giới thiệu tên trò chơi: Búp bê nói</p> <p>+ Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và nói</p> <p>- “Ở trò chơi này, cô sẽ nói các cháu làm một điều gì đó, nhưng khi cô bắt đầu bằng câu “Búp bê nói” thì chúng mình mới làm theo nhé”</p> <p>- Cô nói: “Búp bê nói, sờ lên mũi”</p> <p>- Cô nói “giơ tay lên” nếu trẻ nào thực hiện thì cô nói là cô đã nói “Búp bê nói” đâu.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào làm sai phải ra khỏi lượt chơi</p> <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi, tăng dần độ khó, nhận xét khích lệ trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <p>- Cô phát phân, sỏi, ...cho trẻ</p> <p>- Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hồ sâu hay vũng nước bẩn...</p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* LQKTM: TDKN

Đề tài: Ném trúng đích bằng 1 tay

TCVD: Về đúng nhà

* Vận động cơ bản: Ném trúng đích bằng 1 tay

- Cô làm mẫu:

+Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì

+Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng ở tư thế chân trước chân sau trước vạch xuất phát, một tay cầm túi cát đưa ra phía trước. Khi có hiệu lệnh bắt đầu tay cầm cát đưa vòng xuống dưới ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước vào đích, rồi về cuối hàng đứng

- Cô cho trẻ lần lượt thực hiện.

- Cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ

Cho trẻ yếu tập thêm một lần

* Trò chơi vận động: Về đúng nhà.

- Cô nêu luật chơi, cách chơi: Cô vẽ hai vòng tròn là nhà của bạn trai và nhà của bạn gái. Cho trẻ đi vòng tròn khi cô có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” Trẻ phải chạy thật nhanh về đúng nhà (bạn trai về nhà của bạn trai, bạn gái về nhà của bạn gái”

- Luật chơi: Trẻ nào về sai nhà phải tìm về lại nhà cho đúng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khích lệ trẻ.
- * **Vệ sinh, nêu gương cấm cò, trả trẻ**
- Cô giáo dục trẻ:
- + 3T: MT 27: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...
- + 2T: MT 10: Có một số nền nếp thói quen tốt trong ăn uống
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cấm cò

.....

Thứ 5, ngày 09 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về bụng và lưng**

- + Cô cho trẻ quan sát tranh bụng bé. Hỏi trẻ:
- Cô có bức tranh gì đây?
- Trên bụng bé có gì?
- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức
- Để bụng luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?
- => Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh bụng. Hàng ngày chúng mình cần phải tắm rửa sạch sẽ.
- + Cô cho trẻ quan sát tranh lưng bé. Hỏi trẻ:
- Cô có bức tranh gì đây?
- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức
- Để lưng luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?
- => Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh lưng. Hàng ngày chúng mình cần phải tắm rửa sạch sẽ.

*** PTTC: TDKN**

Đề tài: Ném trúng đích bằng 1 tay

TCVD: Về đúng nhà

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: MT 10: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). Trẻ biết tập thể dục theo cô, thực hiện đúng động tác ném trúng vào đích bằng 1 tay, biết cầm túi cát và ném theo hướng thẳng về phía trước. Phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay
- 2 tuổi: MT 4: Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt: Ném vào đích xa 1- 1,2m. Trẻ biết tập thể dục theo cô, trẻ biết cầm túi cát và ném theo hướng thẳng về phía trước theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn tai nghe, kỹ năng vận động khỏe mạnh của đôi tay. Phát triển thể lực cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh và học tập tốt.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Túi cát, đích

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ: Muốn cơ thể khỏe mạnh, phát triển cân đối chúng mình phải ăn đủ chất và luyện tập thể dục chăm chỉ cùng cô nào.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường – đi mũi – đi thường – đi gót – đi thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình ba hàng ngang, dẫn cách hàng.</p>	<p>Trẻ lắng nghe đi theo hiệu lệnh.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ chuyển hàng ngang</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao. CB: Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi + Hai tay dang ngang cao bằng vai + Giơ thẳng qua đầu + Đưa sang ngang cao bằng vai. + Hạ hai tay xuôi theo người.</p> <p>- Bụng 1: Đứng cúi về trước . CB: Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, tay thả xuôi + 2 tay đưa lên cao, 2 chân ngang vai + Cúi xuống 2 tay chạm đất + Đứng lên. 2 tay giơ thẳng lên cao + Hạ tay xuống theo người, 2 chân khép lại</p> <p>- Chân 1: Đứng Khuyu gối CB: Đứng thẳng, hai bàn chân song song sát cạnh nhau, hai tay chống hông + Nhún xuống đầu gối hơi khuyu + Đứng thẳng lên</p> <p>- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác</p> <p>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>* Vận động cơ bản: Ném trúng đích bằng 1 tay</p>	<p>Trẻ thực hiện 31 x 4 nhịp</p> <p>Trẻ thực hiện 21 x 4 nhịp</p> <p>Trẻ thực hiện 21 x 4 nhịp</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe. Trẻ tập theo nhịp hô.</p>

<p>- Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì +Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng ở tư thế chân trước chân sau trước vạch xuất phát, một tay cầm túi cát đưa ra phía trước. Khi có hiệu lệnh bắt đầu tay cầm cát đưa vòng xuống dưới ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước vào đích, rồi về cuối hàng đứng</p> <p>- Cô mời trẻ khá hơn lên thực hiện - Cô cho trẻ lần lượt thực hiện. - Cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ Cho trẻ yếu tập thêm một lần * Trò chơi vận động: Về đúng nhà. - Cô nêu luật chơi, cách chơi: Cô vẽ hai vòng tròn là nhà của bạn trai và nhà của bạn gái. Cho trẻ đi vòng tròn khi cô có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” Trẻ phải chạy thật nhanh về đúng nhà (bạn trai về nhà của bạn trai, bạn gái về nhà của bạn gái” - Luật chơi: Trẻ nào về sai nhà phải tìm về lại nhà cho đúng - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khích lệ trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh sân và vào lớp..</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe.</p> <p>2 trẻ thực hiện Trẻ tập 2 – 3 lần</p> <p>Trẻ yếu tập 1 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng vào lớp.</p>
---	---

*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

Vẽ hình trên sân.

Trò chơi: Tìm bạn.

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết sử dụng phấn để vẽ một số đường, nét nguệch ngoạc vẽ trên sân, in hình bàn tay trên sân, vẽ theo khả năng và theo ý thích của trẻ. Biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

- 2 tuổi: biết sử dụng phấn để vẽ một số đường, nét nguệch ngoạc vẽ trên sân, in hình bàn tay trên sân, vẽ theo khả năng và theo ý thích của trẻ và sự hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng vẽ , rèn sự khéo léo của đôi tay cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh đôi tay, rửa tay sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Phấn, sỏi, cây, que ...

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ hình trên sân. Cô trò chuyện với trẻ về các giác quan và bộ phận cơ thể. - Cô giới thiệu với trẻ về viên phấn, phấn dùng để làm gì? - Cô vẽ cho trẻ xem - Cô cho trẻ vẽ theo nhóm. - Cô gợi ý trẻ nhận xét giữa các nhóm - Cô nhận xét chung, giáo dục trẻ yêu trường, lớp. Giáo dục trẻ khi vẽ xong, chơi xong phải rửa tay sạch sẽ</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Tìm bạn” - Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn sao cho trẻ nhìn thấy nhau dễ - Cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng bên ngoài, trang phục sở thích - Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của một trẻ nào đó. Còn trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả Ví dụ “ Các bạn hãy tìm giúp tôi một bạn mặc quần dài màu xanh, áo màu đỏ có hình quả bóng - Luật chơi: Trẻ được nhận ra phải đứng lên tự giới thiệu về mình(Họ tên giới tính, chỗ ở, sở thích..) - Nếu trẻ mô tả không đúng một bạn nào trong lớp thì trẻ đó phải nhảy lò cò một vòng - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô phát phấn, sỏi, lá cây...cho trẻ - Giới thiệu với trẻ về đồ chơi ngoài trời - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Kết thúc : Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời 1 – 2 trẻ. Trẻ quan sát Trẻ ngồi vẽ theo nhóm. Trẻ lắng nghe, nhận xét cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ 2 – 3 lần.</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* **Thực hiện vở: Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội (Tr 4)**

+ **Cô cho trẻ mở vở trang số 4**

- Quan sát tranh và lắng nghe cô kể chuyện đi chơi của gia đình bạn theo từng bức tranh

- Bé thích bức tranh nào trong các bức tranh trên?

- Nói cho cô và các bạn biết về những món ăn bé thích và không thích

- Cô bao quát khuyến khích trẻ trả lời

* **Vệ sinh, nêu gương cảm cò, trả trẻ**

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh.

- Chải đầu tóc cho trẻ

- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ

- Nêu gương xét nhận cuối ngày

- Cho trẻ ngoan cảm cò

.....
Thứ 6, ngày 10 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* **TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé**

+ Cô cho trẻ quan sát tranh và hỏi các bộ phận trên cơ thể bé. Hỏi trẻ:

- Cô có bức tranh gì đây?

- Phần đầu cơ thể bé có gì?

- Bạn nào có thể kể tên các bộ phận trong tranh?

- Trên đầu có gì?

- Mắt dùng để làm gì ?

- Mũi dùng để làm gì ?

- Miệng bé dùng để làm gì ?

-Tai dùng để làm gì?

- Còn gì nữa nhi?

- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức

=> Cô chốt lại: Chúng mình vừa được quan sát bức tranh các bộ phận trên cơ thể bé gồm có 2 mắt dùng để nhìn, 2 tai dùng để nghe, mũi dùng để ngửi để thở, miệng dùng để nói chuyện và ăn cơm, tay để cầm nắm, chân để đi, bụng lưng.... Hàng ngày chúng mình cần rửa mặt vệ sinh các bộ phận trên mặt sạch sẽ.

* **PTTM: TẠO HÌNH**

Đề tài: Làm kính mắt (5E)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 3 tuổi: : MT 99: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, tác dụng của kính mắt. Trẻ hiểu về đặc điểm và các bộ phận của kính mắt Trẻ hiểu về đặc điểm và các bộ phận của kính mắt. Trẻ biết chọn nguyên liệu đáp ứng yêu cầu của sản phẩm.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, tác dụng của kính mắt. Trẻ hiểu về đặc điểm và các bộ phận của kính mắt Trẻ hiểu về đặc điểm và các bộ phận của kính mắt. Trẻ biết chọn nguyên liệu đáp ứng yêu cầu của sản phẩm theo khả năng

2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng tô màu, gắn kết, sắp xếp các nguyên vật liệu để làm kính mắt.

- Khoa học (S): Cấu tạo, đặc điểm, công dụng của kính mắt.

- Công nghệ (T): Trẻ khám phá kính mắt qua các video, hình ảnh, mô hình, công cụ sử dụng... Biết quy trình thiết kế kính mắt

- Kỹ thuật(E): Nghiên cứu và đưa ra cách thức, phương án để làm kính mắt bằng nguyên vật liệu tái chế.

- Toán (M): Dự kiến về số lượng, kích thước, hình dạng sản phẩm, số lượng nguyên liệu.... để làm kính mắt.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia các hoạt động

- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của các bạn.

II. Chuẩn bị

- Máy tính, máy chiếu, sách.

- Hình ảnh kính mắt

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thu hút</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Hãy làm như cô nói”</p> <p>+ Các con vừa chơi trò gì?</p> <p>+ Mũi, tai, miệng, mắt dùng để làm gì?</p> <p>- Để bảo vệ cho đôi mắt của các con luôn được sạch sẽ thì theo các con cần phải làm gì?</p> <p>- Cô cho trẻ thảo luận để đưa ra giải pháp</p> <p>- Có rất nhiều giải pháp được đưa ra những giải pháp phù hợp nhất là chế tạo một chiếc kính để bảo vệ đôi mắt.</p> <p>+ Thảo luận tiêu chí: Theo các con, phải làm kính mắt như nào? Gồm những bộ phận gì?</p> <p>+ Thống nhất tiêu chí: Làm kính mắt có màu sắc ngộ nghĩnh, chắc chắn, có đầy đủ bộ phận: Mắt kính, gọng kính.</p> <p>2. Hoạt động 2: Khám phá</p> <p>- Giáo viên cho trẻ xem hình ảnh về mắt bị tổn thương khi không đeo kính bảo vệ và giải thích</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

ngắn gọn về tầm quan trọng của kính mắt.

- Nếu không đeo kính, mắt của chúng ta có thể gặp phải những vấn đề gì?

- Kính mắt là đồ dùng quen thuộc của con người có vai trò hỗ trợ chức năng nhìn và bảo vệ mắt. Hôm nay cô cùng chúng mình sẽ cùng nhau khám phá kính mắt nhé.

- Các con biết gì về kính mắt?

- Kính mắt dùng để làm gì?

- Có những loại kính nào?

(Kính thời trang, Kính cận thị, kính lão....)

- Kính mắt có cấu tạo như thế nào?

- Làm kính mắt bằng nguyên vật liệu gì?

- Tròng kính dùng để làm gì?

- Gọng kính dùng để làm gì?

- Một chiếc kính thì có bao nhiêu mắt kính?

- Để làm ra kính mắt con sẽ làm như thế nào?

- Cô cho trẻ quan sát một chiếc kính mắt thật và một số mô hình kính mắt trong thực tế: Kính mắt có 2 phần: gọng kính và mắt kính. và cho trẻ trải nghiệm đeo thử chiếc kính đó và giải thích cho trẻ về nguyên lý cơ bản của kính mắt là giúp bảo vệ đôi mắt khỏi bụi bẩn hoặc giúp cho mọi người nhìn rõ hơn

Cho trẻ xem video về quy trình làm kính mắt trong thực tế.

Thảo luận về quy trình công nghệ:

+ Làm thế nào để làm kính mắt ?

+ Làm thế nào để gắn chắc chắn các bộ phận lại với nhau?

- Chúng mình đã thống nhất với nhau làm gì?

- Tiêu chí làm kính mắt là gì?

3. Hoạt động 3: Giải thích

- Các con hãy suy nghĩ xem các con có thể làm những chiếc kính mắt từ các nguyên vật liệu nào?

- Cô có 1 số hình ảnh về những chiếc kính mắt các con cùng quan sát nhé!

+ Chiếc kính mắt này được làm từ gì?

+ Còn kính mắt này được tạo nên từ gì? (Cốc giấy)

+ Nó được trang trí bằng gì?

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ xem video

- Trẻ thảo luận

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Đầy đủ các bộ phận, trang trí đẹp mắt

<p>+ Những chiếc kính mắt này đều có đặc điểm gì chung?</p> <p>- Đều có phần mắt kính và gọng kính và được nối với nhau bằng một khớp nối.</p> <p>4 Hoạt động 4: Áp dụng cụ thể</p> <p>- Thảo luận</p> <p>Cô đến các nhóm và thảo luận cùng trẻ về:</p> <p>+ Tên sản phẩm: Làm kính mắt</p> <p>+ Nguyên liệu: dây kẽm, dây thép mỏng, lõi giấy vệ sinh, que đũa, keo dán, kéo, bút màu ...</p> <p>+ Công nghệ: Dùng kéo để cắt, súng bắn keo để dán</p> <p>+ Cách làm: Các con dự định sẽ làm kính mắt như thế nào? Làm từ nguyên liệu gì? Phần mắt kính con sẽ làm bằng nguyên liệu gì? Làm thế nào để gắn phần mắt kính và gọng kính lại với nhau?</p> <p>+ M: Toán: Kính mắt làm bằng cái gì? Kính mắt có dạng hình gì? Có bao nhiêu mắt kính?</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ: Trẻ phân công trong nhóm: + Ai làm phần mắt kính?</p> <p>+ Bạn nào tô màu? Bạn nào phụ trách trang trí chiếc kính mắt?</p> <p>- Cô khái quát lại về nguyên liệu, cách làm... với từng nhóm trẻ</p> <p>- Cô cho trẻ xem thêm các video, hình ảnh... về các loại kính mắt với kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</p> <p>- Làm phiếu bài tập: nói thứ tự các bước làm kính mắt</p> <p>5. Hoạt động 5: Đánh giá</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại vấn đề:</p> <p>+ Tuần này chúng mình thực hiện dự án gì?</p> <p>+ Các con làm kính mắt để làm gì?</p> <p>+ Trong giờ học hôm nay chúng ta đã khám phá, thảo luận về cái gì? Nhóm nào đã thống nhất được nguyên liệu, cách làm kính mắt? Nhóm nào chưa thống nhất được? vì sao? Nhóm 1 có nhận xét gì về nhóm 2? Còn nhóm 3 thì sao?</p> <p>- Cô nhận xét hoạt động, tuyên dương, động viên, Chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ xem video</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	---

*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

Quan sát: Cái mũi.

Trò chơi: Tìm bạn

Chơi tự do.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết quan sát và nói được một số đặc điểm nổi bật, chức năng của cái mũi để ngửi mùi, thở, biết được mũi là giác quan rất quan trọng, biết chơi trò chơi cùng cô. Biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cái mũi.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Tranh cái mũi, phấn, sỏi...

- Thiết bị đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Quan sát cái mũi - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Ngửi hoa” - Chúng mình vừa chơi trò gì? - Chúng mình dùng gì để ngửi hoa? (2 tuổi) - Cô gợi ý bằng câu hỏi gợi mở giúp trẻ quan sát và tìm hiểu về cái mũi. - Đây là hình ảnh gì? Cho trẻ phát âm “cái mũi” - Cái mũi có gì đây? - Cái mũi có mấy lỗ mũi? - Bây giờ cô lại có một món quà dành cho các con đây. Cô mời một số bạn hãy ngửi và nói cho cả lớp biết đó là quà gì nhé! Cô đưa quả quýt (cam) cho trẻ ngửi - Con vừa ngửi thấy mùi gì? (3t) - Như vậy mũi để làm gì? (3t) Cho trẻ nhắc lại: Mũi để ngửi - Để mũi luôn ngửi được mùi thơm phải làm gì? => Mũi để ngửi phân biệt các mùi và để thở nữa đấy, để mũi luôn thông thoáng chúng mình cũng phải giữ vệ sinh, không ngoáy tay bẩn vào mũi nhé.	Trẻ chơi cùng cô Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến 2 – 3 ý kiến của trẻ Trẻ chú ý lắng nghe trả lời Trẻ quan sát và trả lời Trẻ phát âm Trẻ trả lời cả lớp - Hai con mắt Trẻ ngửi Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Tìm bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn sao cho trẻ nhìn thấy nhau dễ - Cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng bên ngoài, trang phục sở thích - Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của một trẻ nào đó. Còn trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả <p>Ví dụ “ Các bạn hãy tìm giúp tôi một bạn mặc quần dài màu xanh, áo màu đỏ có hình quả bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Trẻ được nhận ra phải đứng lên tự giới thiệu về mình(Họ tên giới tính, chỗ ở, sở thích..) - Nếu trẻ mô tả không đúng một bạn nào trong lớp thì trẻ đó phải nhảy lò cò một vòng - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát phân, sỏi, ...cho trẻ - Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài công trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hồ sâu hay vũng nước bẩn... - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ tham gia chơi</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ cuối tuần
- Trẻ biểu diễn đọc thơ, hát, múa một số bài hát về trường bản thân:
- + Đọc thơ “miệng xinh”
- Cả lớp đọc 1 - 2 lần
- Các tổ đọc thơ 3 tổ
- Nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ 2 - 3 nhóm
- Cá nhân lên đọc thơ 2 - 3 trẻ
- + Đọc thơ “Trăng sáng”
- Cả lớp đọc 1 - 2 lần
- Các tổ đọc thơ 3 tổ
- Nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ 2 - 3 nhóm
- Cá nhân lên đọc thơ 2 - 3 trẻ

- + Bài hát “Tay ngoan tay thơm”
- Tập thể hát 1 - 2 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần
- + Bài hát “Đêm trung thu”
- Tập thể hát 1 - 2 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần
- + Bài hát “Cái mũi”
- Tập thể hát 1 - 2 lần
- Cô lắng nghe, khích lệ động viên trẻ
- * **Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, trả trẻ**
- Tô chúc cho trẻ đi vệ sinh
- Chải đầu, buộc tóc cho trẻ
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối tuần
- Phát bé ngoan

Người duyệt



Sâm Thị Trắng

Người soạn



Vi Thị Thương Huyền